

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 08-6-2021

V/v ly hôn giữa anh Phùng Bá A và
chị Dương Thị Thu C

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thị Minh Tân

Ông Nguyễn Văn Quỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phùng Bá A, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm z, xã x, thành phố z, tỉnh Nam Định; có mặt.

Bị đơn: Chị Dương Thị Thu C, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 1, ấp z, xã x, huyện z, tỉnh Tây Ninh; (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 22-3-2021, bản tự khai ngày 07-4-2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Phùng Bá A trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh và chị Dương Thị Thu C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã x, thành phố c vào ngày 04-6-2004 trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến khoảng năm 2006 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ anh muốn vợ chồng vào Tây Ninh sinh sống còn anh phải ở lại nhà để chăm sóc mẹ đã già yếu bệnh tật. Từ năm 2006 chị C đã chuyển về Tây Ninh sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ thời gian đó đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Phùng Hoàng v, (giới tính: Nam), sinh ngày 07-11-2000. Cháu v đã trưởng thành, có công việc ổn định, có đủ khả năng lao động, nên anh không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết

- *Về chia tài sản chung*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại Đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt đề ngày 19-4-2021, bị đơn là chị Dương Thị Thu C trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn như anh A trình bày. Nay anh A đề nghị ly hôn, quan điểm của chị đồng ý ly hôn với anh A

- *Về nuôi con chung*: Chị thống nhất như lời trình bày của anh A.

- *Về chia tài sản chung*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn là chị Dương Thị Thu C có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa anh Phùng Bá A và chị Dương Thị Thu C là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, anh A và chị C xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm nhiều vấn đề trong cuộc sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2006 đến nay. Nay cả anh A và chị C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Xét tình trạng hôn nhân giữa anh A và chị C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh A, xử cho anh Phùng Bá A và chị Dương Thị Thu C ly hôn theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung:

Anh Phùng Bá A và chị Dương Thị Thu C có một con chung là cháu Phùng Hoàng V, sinh ngày 07-11-2000. Cháu V đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, anh A và chị C không đề nghị giải quyết.

[4]. Về chia tài sản chung:

Anh Phùng Bá A và chị Dương Thị Thu C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phùng Bá A là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử lý hôn giữa anh Phùng Bá A và chị Dương Thị Thu C.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phùng Bá A phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh A đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003593 ngày 22-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Anh Phùng Bá A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Dương Thị Thu C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án TP. Nam Định;
- UBND xã Z, TP. X;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mai Anh